

Bản án số: **135/2018/HS-ST**

Ngày: 30/5/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thắng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Việt Chiến

Ông Đào Ngọc Chiến

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Liên, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Ông Lê Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2018/TLST-HS ngày 11/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2018/QĐXXST-HS ngày 15/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức D, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1987; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố H, phường T, quận N, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T và bà Lành Thị H.

Tiền án, tiền sự:

- Bản án số 173/HSST ngày 07/6/2012, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 28/4/2017 (Chưa được xóa án tích).

Bắt tạm giam ngày 25/01/2018 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00' ngày 25/01/2018, tổ công tác Công an phường Cầu Diễn làm nhiệm vụ trên đường Nguyễn Cơ Thạch thuộc phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội nhận thấy Nguyễn Đức D điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius BKS: 29Y1-299.81 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong tay phải của D có 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và trong túi áo khoác bên trái có 23 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa đối tượng và vật chứng về trụ sở để giải quyết.

Vật chứng thu giữ:

- 24 gói nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy;
- 01 xe máy nhãn hiệu Sirius BKS: 29Y1-299.81;
- 01 điện thoại di động Iphone 6 Gold.

Tại Bản Kết luận giám định số: 1055/KLĐG-PC54 ngày 02 tháng 2 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,368 gam;

Tinh thể màu trắng bên trong 23 gói nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 6,064 gam.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Nguyễn Đức D khai nhận:

Khoảng 16h00' ngày 25/01/2018, Nguyễn Đức D điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius BKS: 29Y1-299.81 đến khu vực Miếu Đàm thuộc phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội mua 8.000.000 đồng ma túy của Nghĩa (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Sau đó, D mang về nhà ở Liên Cơ, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội chia nhỏ số ma túy vừa mua được làm 24 gói nilon nhỏ để bán với giá 500.000 đồng/ 01 gói nhằm kiếm lời.

Đến khoảng 18h00' cùng ngày, D nhận được điện thoại của Kiên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy. D đồng ý. Sau đó, khi D điều khiển xe máy Sirius BKS: 29Y1-299.81 trên đường Nguyễn Cơ Thạch để đưa 01

gói ma túy cho Kiên thì bị tổ công tác Công an phường Cầu Diễn phát hiện, bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức D còn khai nhận: Vào khoảng 23h00' ngày 24/01/2018, tại đường Phúc Diễn, gần Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội D đã bán cho Kiên 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng.

Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Đức D mua của Nghĩa (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở khu vực Miếu Đàm thuộc phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội với giá 8.000.000 đồng rồi về chia thành các túi nilon nhỏ để bán nhằm kiếm lời nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius BKS: 29Y1-299.81 có số máy: 5C6K-266992, số khung: RLCS5C6K0GY266985: Qua tra cứu biển kiểm soát: 29Y1-299.81 xác định là xe máy nhãn hiệu Honda SH mang tên anh Nguyễn Ngọc Hiếu (SN 1994; NKTT: Thôn Quýt, Tuy Lai, Mỹ Đức, Hà Nội). Hiện anh Hiếu vẫn đang sử dụng chiếc xe máy trên và không bị mất biển kiểm soát xe. Tra cứu số máy: 5C6K-266992, số khung: RLCS5C6K0GY266985 thì xác định là xe máy mang BKS: 36B4-967.30 mang tên anh Trần Trung Cường (SN 1994; NKTT: Tân Đại, Thăng Long, Nông Cống, Thanh Hóa). Anh Cường khai đã bán chiếc xe máy trên cho anh Lê Văn Nam (SN 1991; NKTT: Thôn Vạn Thành, Thăng Long, Nông Cống, Thanh Hóa). Anh Nam khai do bị mất BKS: 36B4-967.30 nên lắp BKS: 29Y1-299.81 để đi. Anh Nam cho Nguyễn Thành Đức (SN 1991; NKTT: Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội) mượn xe. Sau đó, anh Đức lại cho Nguyễn Đức D mượn chiếc xe máy trên. Việc D sử dụng chiếc xe máy trên để đi bán ma túy, anh Đức và anh Nam không biết. Ngày 19/4/2018, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy Sirius màu trắng, số máy: 5C6K-266992, số khung: RLCS5C6K0GY266985 cho anh Nam.

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm thì Nguyễn Đức D bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà, bị cáo D khai nhận cất giấu trong người 24 gói ma túy mục đích để bán, trước đó bị cáo chưa bán ma túy cho ai, bị cáo thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Đức D đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy, tịch thu tiêu hủy 01 biên kiểm soát 29Y1-299.81, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 gold.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h00' ngày 25/01/2018 tại đường Nguyễn Cơ Thạch thuộc phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội bị cáo Nguyễn Đức D có hành vi cất giấu trong người 6,432 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, bị cáo nhận thức được việc bán ma túy cho đối tượng khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi nhuận bị cáo vẫn cố tình thực hiện với khối lượng ma túy tương đối lớn. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2012 bị cáo bị kết án 7 năm 06 tháng tù về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Bản án

chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là Tái phạm nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phù hợp nhân thân của bị cáo, đồng thời mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Số ma túy và 01 biên kiểm soát 29Y1-299.81 đã thu giữ cho tịch thu tiêu hủy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Gold thu của bị cáo là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điểm i, q Khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Đức D 08(Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2018.

* Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Đức D và giám định viên; Tịch thu tiêu hủy 01 biên kiểm soát 29Y1-299.81; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Gold.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 132 ngày 10/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

* Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thắng

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thắng